

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Giao đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường**  
**năm học 2017 - 2018**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 2136/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/10/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-ĐHHHVN ngày 22/01/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam Về việc Ban hành Quy định “Hoạt động khoa học công nghệ tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam”;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ năm học 2017 - 2018 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Theo Đề nghị của Trưởng Phòng Khoa học - Công nghệ,

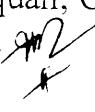
**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH) cấp Trường năm học 2017 - 2018 cho các Chủ nhiệm đề tài (*danh sách đề tài NCKH và Chủ nhiệm đề tài kèm theo Quyết định này*), với kinh phí hỗ trợ 05 triệu đồng/de tài.

**Điều 2.** Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm triển khai nghiên cứu, báo cáo kết quả, nghiệm đề tài NCKH trước ngày 30/6/2018, theo đúng quy trình và các quy định có liên quan của Nhà trường.

Sau khi nghiệm thu, đề tài được đánh giá có tính khoa học cao, sản phẩm nghiên cứu có khả năng chuyển giao công nghệ vào thực tế sản xuất sẽ được xét thưởng và hỗ trợ thêm kinh phí vào tháng 9 năm 2018.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các Phòng: HC-TH, KH-CN, KH-TC, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Chủ nhiệm đề tài ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Lưu VT, KHCN.



**HIỆU TRƯỞNG**

GS.TS. Lương Công Nhớ

		Mục tiêu chính của đề tài là nâng cấp lại hệ thống mạng ở khoa Công nghệ thông tin cho phép một số lượng lớn các máy tính và thiết bị ở các phòng thực hành, các bộ môn và văn phòng khoa có thể truy cập mạng ổn định (cài thiên chất lượng dịch vụ) và có các chính sách quản lý thích hợp với từng nhóm đối tượng.	5
104	Ứng dụng phần mềm mã nguồn mở pfSense vào nâng cấp và quản lý mạng ở khoa Công nghệ Thông tin	KS. Nguyễn Trung Quân ThS. Đỗ Đức Lộc ThS. Vũ Đình Trung	
VII.	KHOA CÔNG TRÌNH		
105	Nghiên cứu phương pháp bảo vệ thành hố đào trong thi công móng nhà cao tầng bằng tường cọc khoan nhồi	ThS. Lê Thị Lê	Nghiên cứu tính toán đường kính, chiều dài và khoảng cách hợp lý của tường cọc khoan nhồi bê tông cốt thép, đóng vai trò như một bức tường chắn để đảm bảo ổn định hố móng cũng như tối thiểu ảnh hưởng đến các công trình lân cận.
106	Nghiên cứu hiện trạng công nghệ đo đạc biển ở Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Triển cơ sở nghiên cứu nguyên lý hoạt động của các thiết bị, phân tích ưu nhược điểm của các công nghệ đo đạc biển ở Việt nam, từ đó đưa ra hướng ứng dụng của các công nghệ đo đạc biển ở Việt Nam.

		Nghiên cứu tính toán các kết cấu dạng tấm bản trong công trình cầu sử dụng phương pháp phân tử biên. Căn cứ vào lý thuyết đã nghiên cứu, sử dụng ngôn ngữ lập trình Matlab để tính toán cho một số dạng kết cấu tấm bản mặt cầu có các điều kiện biên khác nhau như biên kẽ trên gối, biên ngầm, hoặc kết hợp. Các tấm này chịu các tải trọng phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế cầu hiện hành (22TCN27-05) như tải trọng trực xe, tải trọng phân bố theo dường, tải trọng phân bố đều. Các kết quả tính toán theo phương pháp phân tử biên sẽ được so sánh với kết quả tính bằng phân mềm thương mại được xây dựng trên cơ sở phương pháp phân tử hữu hạn.	5
107	Phân tích ứng xử kết cấu cầu dạng bản bằng phương pháp phân tử biên	K.S. Đoàn Như Sơn	
108	Nghiên cứu ứng dụng ANSYS mô phỏng tạo sóng trong máng sóng	PGS. TS Đào Văn Tuấn	Sử dụng ANSYS mô phỏng tạo sóng trong máng sóng để xác định một số đặc trưng kỹ thuật của máng sóng. 5
109	Phân tích, đánh giá phương án sàn S- VRO so với sàn bê tông cốt thép thông thường cho các công trình dân dụng	ThS. Vũ Thị Khánh Chi	So sánh các chỉ tiêu kỹ thuật và chi phí xây dựng của sàn S-VRO và sàn bê tông cốt thép thông thường theo kích thước ô sàn từ đó đưa ra kích thước sàn thích hợp với phương án sàn S- VRO. 5
110	Nghiên cứu tiêu chuẩn thiết kế tính toán, bảo trì và sửa chữa bến cảng, đê xuất tiêu chuẩn kiểm định công trình bến cảng	TS. Trần Ngọc An ThS. Trần Huy Thành	Nghiên cứu hệ thống các tiêu chuẩn kiểm định của một số nước, các tiêu chuẩn về thiết kế, bảo trì và sửa chữa bến cảng, đê xuất tiêu chuẩn kiểm định công trình bến cảng. 5

111	Nghiên cứu mô phỏng va chạm giữa phương tiện nổi và trụ cầu	TS. Trần Đức Phú ThS. Đỗ Hồng Quân	Va chạm giữa phương tiện thủy và cầu là một trong những tai nạn phổ biến dẫn đến phá hủy của các hệ thống cầu. Để đánh giá tương tác và mức độ phá hủy do va chạm và từ đó thiết kế trụ cầu chống lại va chạm này, lực và chấn cảm phải được xác định chính xác. Tuy nhiên, những nghiên cứu thực nghiệm về va chạm thường rất tốn kém và khó thực hiện, nghiên cứu mô phỏng số để lại hiệu quả cao, giảm chi phí thực nghiệm. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài là xây dựng mô hình và chạm giữa phương tiện nổi và trụ cầu để xác định mức độ phá hủy và tài trọng va chạm của tàu.	5	
112	Nghiên cứu pháp cách chắn và đề xuất ứng dụng trong thiết kế công trình xây dựng đặc biệt là nhà cao tầng tại Việt Nam	ThS. Nguyễn Trọng Khôi	TS. Phạm Văn Sỹ	Tổng hợp, phân tích được các biện pháp thiết kế kháng chấn đối với các công trình chịu tải trọng động đất và đề xuất hướng đi phù hợp đối với các công trình xây dựng tại Việt Nam.	5
113	Nghiên cứu phương pháp tối ưu trong thiết kế đê chắn sóng hỗn hợp. Đề xuất tính toán ứng dụng cho đê chắn sóng Phù Quý	TS. Lê Thị Hương Giang	ThS. Đoàn Thị Hồng Nhung	Đề tài đặt ra mục tiêu nghiên cứu tính toán loại đê chắn sóng hỗn hợp theo các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm hiện hành như TCVN, CEM, SPM... để đề xuất một quy trình thiết kế loại đê chắn sóng này một cách phù hợp và áp dụng tính toán thiết kế một công trình cụ thể tại Việt Nam.	5
114	Nghiên cứu về công trình bê chúa và rót dầu ngoài khơi được cố định bởi hệ thống neo giữ; Những tồn tại trong điều kiện ứng dụng ở Việt Nam	ThS. Đỗ Thị Minh Trang	TS. Lê Thị Hương Giang ThS. Vũ Thị Chi	Bảng phương pháp nghiên cứu thông kê, tác giả phân tích tổng hợp một cách khoa học đưa ra các công trình bê chúa nổi đã được xây dựng cũng như các dạng neo giữ phù hợp nhất cho công trình bê chúa và rót dầu ngoài khơi.	5

115	Phân tích, đánh giá các phương án thay đổi kết cấu dầm đỡ cầu trực trong nhà công nghiệp bằng thép	ThS. Đỗ Quang Thành	K.S. Ngô Việt Anh	Phân tích, tính toán các phương án thay đổi kết cấu dầm đỡ cầu trực trong nhà công nghiệp. So sánh, đánh giá hiệu quả của các phương án thay đổi.
116	Nghiên cứu ứng dụng vật liệu Morh-Coulomb để mô phỏng thí nghiệm cố kết một chiêu trong điều kiện địa chất Hải Phòng	T.S. Phạm Văn Sỹ ThS. Nguyễn Trọng Khôi		Mô phỏng quá trình thí nghiệm cố kết một chiêu theo thời gian bằng phương pháp phân tử hữu hạn, sử dụng dụng vật liệu Morh-Coulomb. So sánh kết quả mô phỏng khi sử dụng vật liệu Morh-Coulomb với kết quả thí nghiệm nén cố kết một trực.
117	Nghiên cứu ứng dụng tấm tường bê tông lắp ghép Acotex trong xây dựng	K.S. Trần Văn Tùng		Trong đề tài nghiên cứu này Tác giả muốn đưa ra kết quả so sánh những ưu điểm và nhược điểm của công nghệ tường bê tông lắp ghép Acotex với phương pháp xây truyền thống, và đề xuất các giải pháp khả thi để áp dụng công nghệ này một cách hiệu quả tại Việt Nam.
118	Phân tích kết cấu và đánh giá hiệu quả kinh tế các phương án nền cho các công trình kho chứa hàng, nhà công nghiệp có tải trọng nền lớn	ThS. Nguyễn Thanh Tùng ThS. Vũ Thị Khánh Chi		Phân tích ưu nhược điểm của các phương án nền được sử dụng hiện nay, so sánh, đánh giá chi tiết về mặt chỉ phí thi công của các phương án nền, từ đó đưa ra các cơ sở phục vụ việc lựa chọn phương án kết cấu nền khi tiến hành thiết kế các công trình kho chứa hàng, nhà công nghiệp.

119	Đề xuất qui trình công nghệ sản xuất đèn bão hiệu sử dụng năng lượng mặt trời phục vụ bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa	TS. Trần Khánh Toàn	Dè xuất giải pháp sử dụng năng lượng mặt trời thay thế các nguồn năng lượng khác hiện đang sử dụng cho thiết bị báo hiệu trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia, phù hợp với điều kiện Việt Nam. Đề xuất qui trình công nghệ chế tạo khuôn mẫu đúc thân đèn và thấu kính.	Dè xuất giải pháp sử dụng năng lượng mặt trời thay thế các nguồn năng lượng khác hiện đang sử dụng cho thiết bị báo hiệu trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia, phù hợp với điều kiện Việt Nam. Đề xuất qui trình công nghệ chế tạo khuôn mẫu đúc thân đèn và thấu kính.	5
120	Nghiên cứu ứng dụng giải pháp kết cầu rỗng xây dựng kè chính trị sông	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngọc	Nghiên cứu ứng dụng giải pháp kết cầu đã công bố của PGS.TS. Nguyễn Văn Ngọc vào xây dựng kè chính trị sông.	Nghiên cứu này ứng dụng phần mềm ANSYS xây dựng mô hình số của đầm BTCT với các điều kiện liên kết khác nhau được gia cố bằng bằn thép ở những vị trí nhất định. Các số liệu về tải trọng khai thác được đưa trực tiếp vào mô hình. Thông qua kết quả tính toán số, xác định kích thước tối ưu của bằn thép trong công trình một cách trực tiếp. Kết quả tính toán mô phỏng được so sánh với phương pháp tính lý thuyết hiện hành.	5
121	Ứng dụng ANSYS trong mô phỏng số và tối ưu hóa kích thước bằn thép sử dụng trong già cỗi đầm BTCT khi sửa chữa, cải tạo và nâng cấp các công trình	TS. Bùi Quốc Bình ThS. Đoàn Thế Mạnh	Ứng dụng ANSYS trong mô phỏng số và tối ưu hóa kích thước bằn thép sử dụng trong già cỗi đầm BTCT khi sửa chữa, cải tạo và nâng cấp các công trình	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm FDR (full - depth reclamation) cho việc sửa chữa kết cấu áo đường mềm tại Việt Nam	Kiểm tra mô đun đầm hồi kết cầu áo đường có tăng hay giảm theo thời gian, từ đó đánh giá hiệu quả của phương pháp.
122	Nghiên cứu ứng dụng phương pháp FDR (full - depth reclamation) cho việc sửa chữa kết cấu áo đường mềm tại Việt Nam	ThS. Nguyễn Quyết Thành			5

		Xây dựng những tiêu chí để đánh giá giá trị kiến trúc các công trình Định làng cổ tại Hải Phòng, phân biệt những đặc điểm khác nhau về hình ảnh rộng trong kiến trúc Định làng cổ Hải Phòng với kiến trúc cổ Việt Nam nói chung và kiến trúc Định làng khu vực Bắc Bộ nói riêng. Là cơ sở để nhìn nhận sự cần thiết phải bảo tồn và gìn giữ các công trình kiến trúc Định làng cổ, một phần của di sản kiến trúc tại Hải Phòng.	5
123	Nghiên cứu về điều khắc hình rồng trong kiến trúc Định làng cổ Hải Phòng	ThS.KTS. Nguyễn Gia Khanh	ThS.KTS. Lê Văn Cường
124	Nghiên cứu đánh giá kết quả mô phỏng thực nghiệm của một số loại tàu Hàng hải.	ThS. Nguyễn Xuân Thịnh Bùi Minh Thu	
125	Nghiên cứu biện pháp xử lý sự cố nứt dầm super T trong quá trình thi công tại cầu Bạch Đằng	TS. Nguyễn Phan Anh	<p>Đè tài sẽ tiến hành mô phỏng của tàu trên buồng mô phỏng lái. Đè tài đưa ra những hệ số điều động tàu phù hợp cho mỗi loại tàu mô phỏng.</p> <p>Phiến dầm Super T N37-1B-05 tại công trường thi công cầu Bạch Đằng trong quá trình sản xuất đã xảy ra sự cố bị hở cáp DUL. Đây là một sự cố nghiêm trọng về chất lượng của phiến dầm, ảnh hưởng trực tiếp tới quá trình thi công lắp đặt và khai thác. Mục tiêu có thể tái sử dụng được phiến dầm này với mục đích tiết kiệm chi phí và không ảnh hưởng tối thiểu độ thi công của cả công trình cần phải được đàm xuất, áp dụng. Biện pháp kiểm tra chất lượng của phiến dầm sau khi khắc phục cũng cần phải được nghiên cứu tối.</p>
126	Nghiên cứu ứng dụng mô phỏng số đánh giá ảnh hưởng sự cố vỡ đập	TS. Nguyễn Hoàng	<p>Nghiên cứu, ứng dụng module ANSYS-CFX để mô phỏng và đánh giá ảnh hưởng sự cố vỡ đập.</p>

127	Nghiên cứu ảnh hưởng của khí thực đến đường trán của công trình giếng tháo lù rút ra nhận xét, dự báo.	TS. Nguyễn Hào ThS. Phạm Thị Ngà	Áp dụng phương pháp giải tích toán học để nghiên cứu sự hình thành khi hỏa trên bề mặt giếng tháo lù khi xuất hiện yếu tố nhiệt độ môi trường. Từ đó rút ra nhận xét, dự báo.	5
128	Nghiên cứu ứng dụng phụ gia hóa cung cấp đất trong xây dựng công trình bảo vệ bờ	TS. Nguyễn Thị Diễm Chi	Tổng quan về công trình bảo vệ bờ. Giới thiệu phụ gia hóa cung cấp đất trong và ngoài nước, Nghiên cứu ứng dụng phụ gia hóa cung cấp đất trong xây dựng kè bảo vệ bờ.	5
129	Nghiên cứu ứng dụng quản lý thông tin phẳng theo quy trình mô hình thông tin kỹ thuật số (BIM) trong thiết kế và quản lý giám sát xây dựng công trình	ThS.KTS. Nguyễn Thiện Thành	Tìm ra cách thức tổ chức liên kết quá trình làm việc trên AutoCAD với các cập nhật của quy trình BIM đang được phát triển và là xu hướng chính cho công nghệ hỗ trợ thiết kế của thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.	5
130	Nghiên cứu, lựa chọn các phương pháp khảo sát địa chất biển và xử lý số liệu sau khảo sát phù hợp trong điều kiện hiện tại ở Việt Nam	ThS. Nguyễn Trọng Khuê	Đề tài đặt ra mục tiêu tổng hợp các kiến thức cơ bản về địa chất biển, đề xuất cập nhật các công nghệ mới hiện đại trong công tác khảo sát địa chất biển, câu tạo địa chất biển Việt Nam và các phương pháp khảo sát địa chất biển phổ biến nhất ở Việt Nam cũng như nghiên cứu các phương pháp xử lý số liệu sau khảo sát phù hợp trong diều kiện hiện tại.	5

131	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm ArcGIS xuất bản hải đồ điện tử ENC phục vụ nghiên cứu và giảng dạy	KS. Nguyễn Quang Huy ThS. Nguyễn Thị Hồng	<p>Hải đồ điện tử chứa các thông tin cần thiết để các con tàu hành hải an toàn. Hải đồ điện tử cung cấp cho người di chuyển bản đồ và các thông tin hàng hải được hiển thị trên màn hình máy tính. Hơn thế nữa, Hải đồ điện tử còn chứa nhiều chi tiết bổ sung (so với hải đồ giấy) để tăng cường an toàn hàng hải và cho phép các nhà hàng hải điều khiển các con tàu một cách thuận tiện. Tuy nhiên, những nghiên cứu xuất bản hải đồ điện tử bằng các phần mềm, công nghệ khác thường có chí phí cao, ít phổ biến rộng rãi trong khi sử dụng công nghệ GIS đem lại hiệu quả cao, nhanh chóng và giảm chi phí thực nghiệm. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài là xây dựng một quy trình số sử dụng phần mềm ArcGIS trong xuất bản hải đồ điện tử ENC.</p>
132	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá giá trị kiến trúc Nhà thờ Thiên Chúa Giáo trong di sản kiến trúc thời Pháp tại Hải Phòng	ThS.KTS. Nguyễn Văn Minh ThS.KTS. Nguyễn Thị Hiền Thành	<p>Xây dựng những tiêu chí để đánh giá giá trị kiến trúc các công trình Nhà thờ Thiên Chúa giáo tại Hải Phòng. Là cơ sở để nhìn nhận sự cần thiết phải bảo tồn và giữ gìn các công trình kiến trúc nhà thờ Thiên Chúa giáo, một phần của di sản kiến trúc tại Hải Phòng.</p> <p>Hải đồ điện tử chứa các thông tin cần thiết để các con tàu hành hải an toàn. Hải đồ điện tử cung cấp cho người di chuyển bản đồ và các thông tin hàng hải được hiển thị trên màn hình máy tính. Hơn thế nữa, Hải đồ điện tử còn chứa nhiều chi tiết bổ sung (so với hải đồ giấy) để tăng cường an toàn hàng hải và cho phép các nhà hàng hải điều khiển các con tàu một cách thuận tiện. Tuy nhiên, những nghiên cứu xuất bản hải đồ điện tử bằng các phần mềm, công nghệ khác thường có chí phí cao, ít phổ biến rộng rãi trong khi sử dụng công nghệ GIS đem lại hiệu quả cao, nhanh chóng và giảm chi phí thực nghiệm. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài là xây dựng một quy trình số sử dụng phần mềm ArcGIS trong xuất bản hải đồ điện tử ENC.</p> <p>Xây dựng những tiêu chí để đánh giá giá trị kiến trúc các công trình Nhà thờ Thiên Chúa giáo tại Hải Phòng. Là cơ sở để nhìn nhận sự cần thiết phải bảo tồn và giữ gìn các công trình kiến trúc nhà thờ Thiên Chúa giáo, một phần của di sản kiến trúc tại Hải Phòng.</p>

<p>133</p> <p>Tính toán vân tốc gió tối hạn của cầu Bạch Đằng, quận Hải An, TP. Hải Phòng</p> <p>TS. Trần Ngọc An</p>	<p>Một trong những vấn đề tồn tại hiện nay trong các hồ sơ thiết kế kháng gió của các cây cầu treo (dây văng, dây vông) xây dựng tại Việt Nam là không đưa ra giá trị cụ thể của vân tốc gió flutter tối hạn mà chỉ đưa ra kết luận đạt hoặc không đạt.</p> <p>Trong nội dung đề tài này, tác giả sử dụng phương pháp bước lặp của GS. Masaru Matsumoto tại Đại học Kyoto đưa ra nhằm xác định vân tốc gió flutter tối hạn của cầu Bạch Đằng.</p>	<p>5</p>
<p>134</p> <p>Nghiên cứu các đặc tính của bê tông nhựa nóng có một phần cốt liệu từ cao su phế thải ứng dụng cho lớp mặt đường tại các công trình công cộng</p> <p>ThS. Phạm Thị Lý</p>	<p>Nghiên cứu về một số đặc tính của hỗn hợp BTN nhựa nóng có sử dụng phụ gia từ các mảnh cao su được gia công từ lớp cao su phế thải và xem xét khả năng ứng dụng chúng để làm phụ gia hiệu chỉnh chất lượng cũng như khả năng làm việc của BTN, đồng thời nó cũng có ý nghĩa đối với môi trường trong vấn đề tái sử dụng lốp cao su phế thải.</p> <p>TS. Nguyễn Phan Anh</p>	<p>5</p>
<p>135</p> <p>Xây dựng danh mục từ cụm dùng trong giảng dạy các học phần chuyên môn ngành Công trình cảng bằng tiếng Anh</p> <p>ThS. Nguyễn Hồng Ánh</p>	<p>Biên soạn danh mục từ cụm chuyên ngành bằng tiếng Anh xuất hiện trong các tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, và bài báo chuyên ngành sử dụng trong việc dạy và học các học phần chuyên môn ngành Công trình thủy.</p> <p>TS. Lê Thị Hương Giang</p>	<p>5</p>